

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt khoản viện trợ từ Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) thực hiện Dự án Thúc đẩy sự tham gia của tư nhân đầu tư phát thải carbon thấp và ứng phó biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp trong thực hiện Đóng góp do quốc gia tự quyết định/Nationally Determined Contribution (NDC) của Việt Nam tại huyện Bắc Bình, huyện Hàm Thuận Bắc và huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về việc quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc ban hành Quy định về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài hợp pháp dành cho tỉnh Bình Thuận;

Căn cứ Bản ghi nhớ giữa Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ký ngày 12/11/2021;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 39/TTr-SKHĐT ngày 06/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án “Thúc đẩy sự tham gia của tư nhân đầu tư phát thải carbon thấp và ứng phó biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp trong thực hiện NDC của Việt Nam” do UNDP tài trợ, gồm các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Thúc đẩy sự tham gia của tư nhân đầu tư phát thải carbon thấp và ứng phó biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp trong thực hiện NDC của Việt Nam.

2. Đơn vị tài trợ: UNDP.

3. Cơ quan tiếp nhận: Trung tâm Khuyến nông tỉnh Bình Thuận.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Bắc Bình, huyện Hàm Thuận Bắc và huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

5. Tổng giá trị khoản viện trợ: 6.945.000.000 đồng (*Sáu tỷ chín trăm bốn mươi lăm triệu đồng*), tương đương 300.000 USD.

- Nguồn vốn viện trợ từ UNDP: 6.945.000.000 đồng, chiếm 100%.

- Nguồn vốn đối ứng: Không.

6. Thời gian thực hiện: 3 năm (từ tháng 11/2021 đến tháng 12/2023).

7. Mục tiêu và kết quả của dự án:

- *Mục tiêu tổng thể:* Thúc đẩy sự tham gia của khối tư nhân trong đầu tư, hỗ trợ và thực hiện các hoạt động giảm phát thải khí carbon thấp và thích ứng biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn với các rủi ro về kỹ thuật và tài chính đã được dự báo góp phần thực hiện NDC của Việt Nam.

- *Mục tiêu cụ thể:*

+ Tăng năng suất và khả năng cạnh tranh của chuỗi cung ứng nông sản (ngành hàng thanh long) thông qua các giải pháp mới, sáng tạo và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, hướng đến sản xuất kinh doanh phát thải carbon thấp và bền vững.

+ Thiết lập và tăng cường các diễn đàn đối tác công - tư về đổi mới sáng tạo và đầu tư xanh của khu vực tư nhân và đối thoại chính sách để giải quyết những vướng mắc, nút thắt trong đầu tư sản xuất carbon thấp và giảm phát thải khí nhà kính; chia sẻ thông tin cho khối tư nhân trong đầu tư sản xuất hướng tới sản xuất “xanh”, ít phát thải khí nhà kính và ứng phó biến đổi khí hậu.

+ Xây dựng các cơ chế tài chính bền vững để nhân rộng các hoạt động giảm nhẹ và thích ứng biến đổi khí hậu trong NDC của Việt Nam. Tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn hỗ trợ tài chính để triển khai, đầu tư vào các hoạt động sản xuất kinh doanh thích ứng với khí hậu, phát thải carbon thấp, phát triển kinh doanh bền vững hơn.

+ Đề xuất các khuyến nghị chính sách, cơ chế ưu đãi nhằm thúc đẩy sự tham gia của khối tư nhân đầu tư thực hiện kế hoạch NDC của Việt Nam, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- *Kết quả*: Năng suất và khả năng cạnh tranh của chuỗi cung ứng nông sản (thanh long và tôm) được cải thiện thông qua các giải pháp mới, sáng tạo và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, hướng đến sản xuất kinh doanh phát thải carbon thấp và bền vững.

8. Nội dung dự án:

- Thúc đẩy phát triển nâng cao chất lượng liên kết chuỗi thanh long theo hướng phát thải carbon thấp, bền vững và chống chịu với rủi ro khí hậu.

- Quảng bá phát triển thương hiệu cho sản phẩm thanh long tỉnh Bình Thuận.

- Hợp tác trong việc thúc đẩy chuyển đổi số trong việc quản lý và sản xuất thanh long.

- Kêu gọi nguồn tài chính xanh và các cơ chế ưu đãi tài chính để đầu tư cho các công nghệ sản xuất và chế biến thân thiện môi trường, phát thải carbon thấp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Quản lý phí.

9. Tổ chức thực hiện và trách nhiệm của các bên liên quan:

9.1. Trung tâm Khuyến nông:

- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn của chủ khoản viện trợ (chủ dự án) theo quy định tại Điều 14 Nghị định 80/2020/NĐ-CP ngày 08/07/2020 của Chính phủ và Điều 13 Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng các quy định hiện hành và cam kết với bên cung cấp viện trợ; sử dụng nguồn kinh phí dự án đúng mục đích và hạch toán đúng quy định; đảm bảo chế độ quản lý thu chi tài chính hiện hành theo đúng các quy định của pháp luật.

- Điều phối, làm việc với tổ chức tài trợ về kế hoạch triển khai và nguồn tài trợ. Thực hiện đúng quy chế quản lý hoạt động của các đoàn vào có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và về thời hạn đăng ký hoạt động của tổ chức tại Việt Nam.

- Theo dõi chặt chẽ, kịp thời thông báo cho Công an tỉnh Bình Thuận khi dự án tiến hành triển khai các hoạt động có sử dụng công nghệ cao.

- Báo cáo kết quả, tình hình triển khai thực hiện dự án, tiến độ giải ngân dự án cho Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận đúng quy định (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính) theo định kỳ 06 tháng, hàng năm và khi kết thúc dự án.

9.2. Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Thuận: Hướng dẫn Trung tâm Khuyến nông thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính viện trợ được quy định tại Nghị định 80/2020/NĐ-CP ngày 08/07/2020 của Chính phủ và Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận. Theo dõi, kiểm tra và giám sát tình hình quản lý tài chính đối với khoản viện trợ đảm bảo theo quy định.

9.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Theo dõi, kiểm tra và giám sát việc thực hiện quản lý sử dụng viện trợ thực hiện dự án theo quy định. Định kỳ 06 tháng, hàng năm và khi kết thúc dự án, trên cơ sở báo cáo của Trung tâm Khuyến nông, tổng hợp tình hình thực hiện dự án báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

9.4. Công an tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Theo dõi, kiểm tra, giám sát quản lý và kịp thời hướng dẫn Trung tâm Khuyến nông thực hiện đúng quy định về hoạt động của các đoàn vào có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và các vấn đề khác có liên quan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Công an tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Thuận; Giám đốc Trung tâm Khuyến nông tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, huyện Hàm Thuận Bắc và Hàm Thuận Nam; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVXNV. (Trình)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh